

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2017

*
Số 61 - BC/BCĐTW(ĐA61)

BÁO CÁO

Kết quả chỉ đạo thực hiện Kết luận 61- KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020” năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017

Năm 2016 là năm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước đó là: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 thành công tốt đẹp. Tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp: bất ổn chính trị, xung đột diễn ra ở nhiều nơi. Trong nước, biến đổi khí hậu diễn ra nhanh hơn dự báo; thiên tai, bão, lũ, rét đậm, rét hại, hạn hán, xâm nhập mặn, sự cố ô nhiễm môi trường biển, ... đã ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế - xã hội nước ta, gây khó khăn cho sản xuất nông nghiệp và đời sống nông dân. Song, dưới sự lãnh đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các cấp ủy; sự chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt của Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương và địa phương; sự phối kết hợp của các bộ, ngành trung ương và chính quyền các tỉnh, thành phố; cùng với sự cố gắng nỗ lực của các cấp Hội và cán bộ, hội viên, nông dân cả nước, đã giành được những kết quả quan trọng.

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN 61

1- Ở Trung ương

Tham mưu giúp Ban Bí thư kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 Trung ương: Đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương làm Trưởng Ban Chỉ đạo, thay đồng chí Hà Thị Khiết; đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam làm Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo thay đồng chí Nguyễn Quốc Cường; đồng chí Trần Thành Nam, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thay đồng chí Vũ Văn Tám; đồng chí Trần Việt Hùng, Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, ủy viên Ban Chỉ đạo thay đồng chí Nguyễn Văn Thành; đồng chí Lê Vũ Điều, Phó Chủ tịch Thường trực Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên Ban Chỉ đạo thay đồng chí Lại Xuân Môn; đồng chí Phan Chí Hiếu, Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Ủy viên Ban Chỉ đạo thay đồng chí Nguyễn Thúy Hiền; đồng chí Cao Quốc

Hung, Thứ trưởng Bộ Công Thương, ủy viên Ban Chỉ đạo thay đồng chí Nguyễn Cẩm Tú và phân công các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương.

Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương xây dựng Kế hoạch kiểm tra và tổ chức 2 Đoàn kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*Kết luận 61*) và Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ (*Quyết định 673*) năm 2016 tại 4 tỉnh: Đoàn thứ nhất do đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương, Trưởng Ban Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 Trung ương làm trưởng đoàn đã kiểm tra tại tỉnh Khánh Hòa và Phú Yên; Đoàn thứ 2 do đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 Trung ương làm trưởng đoàn đã kiểm tra tại tỉnh Kon Tum và Gia Lai.

Qua kiểm tra, Ban Chỉ đạo đã đánh giá việc thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673 được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và kịp thời triển khai thực hiện, đã đạt được những kết quả bước đầu tích cực. Cấp ủy, chính quyền tỉnh, huyện, xã đã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện. Các sở, ngành đã ký kết các chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh; Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh tổ chức hoạt động có hiệu quả đã tạo điều kiện cho nông dân phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, nhắc nhở những hạn chế, tồn tại của một số địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức triển khai thực hiện; thông báo kịp thời kết quả cuộc kiểm tra cho các địa phương và đề nghị cấp ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả hơn nữa Kết luận 61 và Quyết định 673 nhất là công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về vai trò, vị trí của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; chỉ đạo các sở, ngành phối hợp chặt chẽ và thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của nông dân. Quan tâm chỉ đạo, phê duyệt, giao chỉ tiêu biên chế cho cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Hội Nông dân cấp tỉnh và huyện theo Quy định 282 - QĐ/TW ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư; bố trí biên chế sự nghiệp cho Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh và đẩy nhanh tiến độ xây dựng để đưa vào hoạt động; hàng năm cấp bổ sung từ ngân sách địa phương cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cùng cấp theo Quyết định số 673.

Sau kiểm tra các tỉnh đã kịp thời khắc phục hạn chế, 2 tỉnh Gia Lai và Kon Tum mỗi tỉnh đã cấp bổ sung ngân sách 2 tỷ đồng cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, Tỉnh ủy Phú Yên chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cấp 3 tỷ đồng từ ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; tỉnh Khánh Hòa đang chuẩn bị thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài nguyên, Môi trường tham mưu bố trí quỹ đất để xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh.

2- Ở địa phương

Sau Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015- 2020 và Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIX và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016- 2021 đã kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61. Nhìn chung cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo Đề án 61 các tỉnh, thành phố đã thực hiện nghiêm túc Kết luận 61 và Quyết định 673; ban hành các văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch; tiến hành 205 cuộc kiểm tra việc thực hiện Đề án và Kết luận 61, Quyết định 673 gắn với việc chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp trong việc triển khai các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; bố trí mặt bằng xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân; bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân và các nguồn lực giúp nông dân phát triển sản xuất; đã kịp thời nhắc nhở những hạn chế, thiếu sót trong công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức triển khai thực hiện.

Năm 2016 có thêm 2 tỉnh Hưng Yên, Thái Bình thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61. Tính đến nay có 45 tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo, trong đó: 15 tỉnh, thành phố do Phó Bí thư tỉnh, thành ủy làm Trưởng ban, 22 tỉnh, thành phố do Trưởng Ban Dân vận làm Trưởng ban, 8 tỉnh, thành phố do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm Trưởng ban và 8 tỉnh, thành phố Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới gắn với chỉ đạo thực hiện Đề án 61.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 61-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 673/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2016

1- Kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp

1.1- Tổ chức mở rộng các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân

Đến ngày 31/12/2016 Quỹ Hỗ trợ nông dân phát triển thêm được 342,517 tỷ đồng; trong đó Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương được cấp bổ sung từ ngân sách 50 tỷ đồng và 62 tỉnh, thành phố được cấp bổ sung từ ngân sách 204,295 tỷ đồng và các nguồn vận động khác đưa tổng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp Hội đạt 2.351,758 tỷ đồng; trong đó Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương: 623,214 tỷ đồng, Quỹ Hỗ trợ nông dân địa phương 1.728,544 tỷ đồng.

Quỹ Hỗ trợ nông dân đã giúp 185.000 hộ hội viên nông dân mở rộng quy mô phát triển sản xuất, kinh doanh với hàng nghìn tổ, nhóm liên kết trong nông thôn. Riêng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương năm 2016 tiếp tục ủy thác 250 tỷ đồng đã hỗ trợ cho 6.809 lượt hộ nông dân vay vốn xây dựng mô hình kinh tế hợp tác, liên kết (tổ, nhóm) sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm: từ 491 đã lan tỏa thêm được 1071 mô hình (trong đó có 625 mô hình chăn nuôi, 259 mô hình trồng trọt, 143 mô hình nuôi trồng thủy sản, 44 mô hình dịch vụ và các ngành nghề khác) góp phần tích cực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng

và vật nuôi, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nông dân, xây dựng nông thôn mới và ổn định chính trị, an ninh trật tự ở nông thôn.

Năm 2016, Trung ương Hội tiếp tục ký Chương trình phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ nhằm tạo thêm nguồn vốn giúp nông dân phát triển sản xuất. Đến ngày 31/12/2016 có 57/63 tỉnh, thành phố đã ký phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố; 47 tỉnh, thành phố thực hiện cho vay qua Tổ vay vốn, dư nợ qua tổ chức Hội đạt 35.611 tỷ đồng (tăng 10.066 tỷ đồng so với 31/12/2015) cho 733.559 hộ vay của 28.052 Tổ vay vốn, đã giúp cho nông dân có vốn đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

Các cấp Hội tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Chính sách - Xã hội thực hiện ủy thác cho các hộ nghèo và các đối tượng chính sách; tính đến ngày 31/12/2016, các cấp Hội đang quản lý 61.671 Tổ tiết kiệm và vay vốn với 2.197.977 thành viên; dư nợ là 50.555 tỷ đồng (tăng 4.165 tỷ đồng so với 31/12/2015); nợ quá hạn là 156 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,31%.

Các cấp Hội tích cực phối hợp cung ứng được trên 238 nghìn tấn phân bón các loại, hàng trăm tấn thức ăn chăn nuôi, trên 12.000 máy nông nghiệp cho nông dân theo hình thức trả chậm không tính lãi, trị giá hàng trăm tỷ đồng, giúp nông dân có điều kiện đầu tư, mở rộng sản xuất, kinh doanh.

Chủ động phối hợp với các bộ, ngành ở trung ương và các sở, ngành ở địa phương, các cơ quan chuyên môn, các doanh nghiệp tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, cơ khí, điện và các nghề tiểu thủ công nghiệp cho trên 2,9 triệu lượt hội viên, nông dân; xây dựng 9.350 mô hình trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất, chế biến và bảo quản nông sản...; phát động Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật nhà nông, đã có hàng trăm giải pháp kỹ thuật của nông dân tự sáng chế, tự nghiên cứu được ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất và đời sống như: Máy thu hoạch trái cây và tia cành đa năng của nông dân Nguyễn Kim Chính, tỉnh Bình Định; Máy tuốt lạc kết hợp phun thuốc trừ sâu, bơm nước đa năng của nông dân Nguyễn Văn Hai, tỉnh Bình Thuận; Máy bón phân viên, tuốt lạc, tẽ ngô của nông dân Nguyễn Đức Thành, tỉnh Bắc Giang...

Trung ương Hội phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất dầu khí và các ngành chức năng mở chuyên mục “Chào buổi sáng bông lúa” phát trên kênh VTV1 từ 5h30 - 5h58 hàng ngày.

Các cấp Hội đã phối hợp tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho trên 1.381.000 lượt người, giúp nông dân hiểu và chấp hành nghiêm pháp luật.

1.2- Vận động, hướng dẫn nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể

Các cấp Hội phối hợp tổ chức 105 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 5.253 cán bộ, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác; tổ chức tuyên truyền 51.235 cuộc cho hơn 3,5 triệu lượt hội viên, nông dân; tổ chức 452 lớp tập huấn kiến thức về kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mới cho 22.600 lượt cán bộ Hội.

Hướng dẫn các bước thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác từ khâu khảo sát, lập dự án đến tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định; thành lập được 3.683 mô hình kinh tế tập thể làm ăn có hiệu quả, đạt 125% kế hoạch năm; trong đó 3.145 tổ hợp tác sản xuất và dịch vụ (với 40.980 thành viên tham gia) như: Tổ thủy nông, tổ làm đất, tổ bảo vệ thực vật, tổ thu hoạch, tổ cung ứng vật tư nông nghiệp, tổ sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản và các tổ theo sở thích; thành lập được 268 hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp với 8.040 thành viên tham gia, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nông dân.

1.3- Kết quả phối hợp triển khai thực hiện các chương trình, đề án trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Trung ương Hội phối hợp tổ chức Lễ trao giải chương trình "Sao Thần Nông - Cho mùa bội thu" năm 2015 cho 20 nông dân và 8 hợp tác xã tiêu biểu xuất sắc; tổ chức Lễ tôn vinh và trao danh hiệu nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2016 cho 63 gương nông dân điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh, có những phát minh sáng tạo áp dụng hiệu quả trong sản xuất, tích cực trong phong trào xây dựng nông thôn mới và bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức "Lễ tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2015" với 153 sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu.

Trung ương Hội tổ chức ký kết Chương trình phối hợp giữa Công ty TNHH Enzyrna Việt Nam với 45 tỉnh, thành Hội về sử dụng chế phẩm sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và bảo quản nông sản, chế phẩm có tác dụng nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường nông thôn, kinh phí gần 10 tỷ đồng; ký Chương trình phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ; ký Chương trình phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tuyên truyền, vận động nông dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2016- 2020, phấn đấu đến năm 2020 có 90% nông dân có thể bảo hiểm y tế, 10% lao động nông thôn tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; ký Chương trình phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội,

Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Nghề cá Việt Nam về phối hợp hành động hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại do ảnh hưởng của xâm nhập mặn, hạn hán và hải sản chết bất thường; ký Chương trình phối hợp với Tổng Công ty động lực và máy nông nghiệp Việt Nam về tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên nông dân sử dụng máy móc trong sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp, thủy sản giai đoạn 2016- 2020 nhằm xây dựng các mô hình sản xuất lớn tập trung, áp dụng cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp, góp phần thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp; ký Chương trình phối hợp với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về đẩy mạnh phát triển các hình thức kinh tế hợp tác xã trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2016- 2020; phấn đấu đến năm 2020 có 250.000 tổ hợp tác, 18.000 hợp tác xã, 100 liên hiệp hợp tác xã trong nông nghiệp, nông thôn. Ký Thỏa thuận hợp tác với Liên minh Nghị sĩ Hữu nghị Nhật - Việt về chuyển giao công nghệ sản xuất của Nhật cho nông dân trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Thỏa thuận hợp tác đã ký với Hội Nông dân Đức trong lĩnh vực dạy nghề cho nông dân; với Tập đoàn Ku-me Hi-ri-ô, Nhật Bản về nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp. Đến nay Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã ký nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp với 35 bộ, ngành, doanh nghiệp, công ty (có phụ lục kèm theo).

Năm 2016 các tỉnh, thành Hội đã ký kết 176 Chương trình phối hợp với các sở, ngành địa phương. Đến nay 63 tỉnh, thành Hội đã ký 690 lượt chương trình, đề án, nghị quyết liên tịch với các sở, ngành của địa phương để thống nhất nội dung, nhiệm vụ và cơ chế phối hợp thực hiện, kết quả bước đầu đã góp phần tích cực vào phát triển kinh tế- xã hội, xây dựng nông thôn mới và củng cố quốc phòng an ninh ở địa phương.

2- Kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong xây dựng nông thôn mới

Các cấp Hội đã vận động nông dân tích cực tham gia thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới nhất là tổ chức sản xuất, nâng cao thu nhập, xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn: hiến trên 6 triệu m² đất, đóng góp trên 2,2 nghìn tỷ đồng, trên 4,1 triệu ngày công lao động, nâng cấp, sửa chữa và làm mới trên 135 nghìn km đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa, sửa chữa trên 65 nghìn km kênh mương nội đồng, góp phần thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đến hết tháng 12 năm 2016 cả nước đã có 2.360 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 26,45%; có 30 huyện, thị xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Trung ương Hội về tăng cường tuyên truyền, vận động nông dân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp an toàn.

Các cấp Hội đã hướng dẫn, tổ chức xây dựng được 11.250 mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn đạt 107% kế hoạch năm; tuyên truyền được 6.671 cuộc với 204.456 lượt người về an toàn thực phẩm; vận động 7.938 hộ gia đình nông dân ký cam kết không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

Tuyên truyền, vận động trên 10 triệu hộ nông dân đăng ký phần đầu đạt danh hiệu Gia đình văn hoá; tham gia xây dựng thôn, ấp, bản, làng văn hóa; thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội, bảo vệ môi trường nông thôn, phòng chống các tệ nạn xã hội; có trên 9,2 triệu hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa đạt 106% kế hoạch năm.

Thực hiện Quyết định 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; các cấp Hội đã phối hợp với chính quyền địa phương tham gia giải quyết 25.045 đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nông dân; trực tiếp hoà giải thành công 3.696 vụ, phối hợp hòa giải 15.553 vụ mâu thuẫn, tranh chấp ngay tại cơ sở đã hạn chế khiếu kiện kéo dài, vượt cấp nhất là về đất đai và chế độ, chính sách của Nhà nước đối với nông dân góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn.

Vận động nông dân tham gia bảo vệ đường biên, mốc giới, biển, đảo; xây dựng “Điểm sáng vùng biên”, chống di cư trái phép... Hội Nông dân các tỉnh ven biển đã tích cực vận động nông dân tham gia các Tổ đoàn kết bám biển vừa sản xuất gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Điển hình là Hội Nông dân tỉnh Bình Thuận thành lập được 606 tổ gồm 4.000 tàu với trên 25.000 ngư dân; tỉnh Bình Định thành lập được 516 tổ gồm 2.111 tàu với trên 19.000 ngư dân; tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thành lập được 293 tổ với 1.823 tàu...

3- Kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam

3.1- Công tác tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Năm 2016 Chính phủ tiếp tục cấp 210,5 tỷ đồng, bố trí cho 29 dự án đã và đang thực hiện và 11 dự án chuẩn bị đầu tư xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh. Đến nay, tổng mức đầu tư là 1.293,204 tỷ đồng, đã được cấp 1.079,507 tỷ đồng (số vốn còn lại được cấp trong kế hoạch trung hạn 2016- 2020); có 16/35 dự án đầu tư xây dựng Trung tâm hoàn thành đưa vào sử dụng có hiệu quả như: Cung ứng 150.000 tấn phân bón 400.000 tấn thức ăn chăn nuôi, 10 triệu cây giống, 1.300 máy nông nghiệp theo phương thức trả chậm; tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ mới về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, cơ khí, điện và các nghề tiểu thủ công nghiệp cho trên 2,5 triệu lượt hội viên, nông dân; xây dựng 2.000 mô hình trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất, chế biến và bảo quản nông sản; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho trên 367.000 lượt người, giúp nông dân hiểu và

chấp hành nghiêm pháp luật. Trực tiếp và phối hợp tổ chức đào tạo ngắn hạn, nâng cao kiến thức nghề làm nông nghiệp cho trên 80.000 lượt nông dân nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

3.2- Kết quả tham gia xây dựng, phản biện và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, tham gia giám sát và phản biện xã hội của các cấp Hội Nông dân Việt Nam

Trung ương Hội phối hợp với Tạp chí Cộng sản tổ chức Hội thảo Khoa học - Thực tiễn: “Phát huy vai trò chủ thể của giai cấp nông dân trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới thời kỳ hội nhập” đã phân tích, luận giải các cơ sở khoa học, thực tiễn, định dạng, nhận diện vai trò chủ thể của giai cấp nông dân, về năng lực, trình độ của người nông dân là chủ thể của phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương tổ chức Hội thảo với chủ đề: “Nông dân toàn cầu: Từ tư duy đến hành động” đã phân tích làm rõ vai trò, trách nhiệm của người nông dân và Hội Nông dân Việt Nam trong việc sản xuất nông nghiệp; đưa ra nhiều giải pháp và kiến nghị với Đảng, Nhà nước có những chính sách cho ngành lúa gạo, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tích tụ đất đai, ứng phó với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long, tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống cho nông dân. Phối hợp với Trung ương Hiệp hội Phân bón Việt Nam, Bộ Nông nghiệp & PTNT, Bộ Công thương, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia tổ chức Hội thảo “Lập lại thị trường phân bón Việt Nam” đã phân tích làm rõ thực trạng phân bón giả, kém chất lượng xảy ra tràn lan ở nhiều nơi; đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định 202/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý phân bón, sửa đổi Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014: điều chỉnh, bổ sung thuế VAT đối với mặt hàng phân bón theo hướng có lợi cho nông dân.

Các cấp Hội tiếp tục thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Tổ chức 1.656 lớp tập huấn cho gần 98.780 cán bộ Hội các cấp và hội viên, nông dân về phương pháp, quy trình thực hiện giám sát; phương pháp nhận biết vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng...Tổ chức 786 cuộc giám sát tại địa bàn một số huyện, xã về việc thực hiện chính sách, pháp luật gây nhiều bức xúc, khiếu kiện trong nông dân, như: chính sách đền bù khi thu hồi đất đai của nông dân; việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp; việc thu, chi các khoản đóng góp của nông dân trong xây dựng nông thôn mới; chính sách đền bù cho các hộ bị thiệt hại do sự cố môi trường ở 4 tỉnh miền Trung,...đồng thời, kiến nghị nhiều vấn đề cụ thể về bất cập trong các văn bản chính sách, pháp luật và những hạn chế, khuyết điểm, vi phạm trong việc tổ chức thực hiện để bảo vệ quyền lợi của nông dân.

Trung ương Hội xây dựng Đề án “Thu thập, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị về vấn đề bức xúc và vi phạm trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến nông dân”. Thành lập đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về những khó khăn, bức xúc liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Hội Nông dân các tỉnh, thành phố đã tổ chức trên 20.000 lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, đối thoại chính sách thông qua hình thức lồng ghép trong các buổi sinh hoạt định kỳ của các chi, tổ Hội cho trên 2,2 triệu lượt cán bộ, hội viên, nông dân. Tham gia giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ nông dân các tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng hạn hán, xâm nhập mặn, rét đậm, rét hại, lũ lụt và sự cố môi trường biển.

3.3- Kết quả xây dựng, củng cố tổ chức Hội; đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ, hội viên

Tổ chức thực hiện Đề án xây dựng mô hình chi Hội, tổ Hội nghề nghiệp; đến nay đã có 48 tỉnh, thành Hội đăng ký mô hình điểm và 39 tỉnh, thành Hội xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình chi, tổ Hội nghề nghiệp trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và hoạt động dịch vụ khác. Thông qua các tổ, nhóm sản xuất theo ngành nghề, tổ tín dụng tiết kiệm, tổ hùn vốn làm nhà, tổ đoàn kết bám biển, các câu lạc bộ nông dân để thu hút hội viên. Năm 2016 đã kết nạp được 360.135 hội viên, nông dân, đạt 101% kế hoạch năm, nâng tổng số hội viên cả nước 10.365.998 hội viên nông dân. Cơ sở hội vững mạnh đạt 83,6 %; khá chiếm 14,7%.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ Hội sau Đại hội Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016- 2021: 53 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp tỉnh tham gia cấp ủy cấp tỉnh, 635 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp huyện tham gia cấp ủy cấp huyện, 12.050 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp xã tham gia cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2015- 2020. Có 6 cán bộ Hội Nông dân là đại biểu Quốc hội khóa XIV, 58 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, 543 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp huyện là đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, 9.719 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp xã là đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2016- 2021. Đã bầu đồng chí Chủ tịch, 01 đồng chí Phó Chủ tịch và thực hiện quy trình bầu bổ sung 02 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, 31 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VI nhiệm kỳ 2013- 2018. Hiệp y, ra quyết định công nhận bổ sung 165 Ủy viên Ban Chấp hành, 19 Ủy viên Ban Thường vụ, 13 Chủ tịch và 9 Phó Chủ tịch Hội Nông dân các tỉnh, thành phố.

Trường Cán bộ Hội đã tổ chức quản lý, giảng dạy 11 lớp Trung cấp ngành Công tác xã hội, chuyên ngành công tác Hội Nông dân với 792 học viên. Mở 12 lớp bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp với 1.008 học viên, trong đó 06 lớp bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện với 518 học viên; 06 lớp bồi dưỡng cán bộ

cơ sở Hội với 490 học viên tại 7 khu vực trong cả nước. Các tỉnh, thành Hội đã trực tiếp và phối hợp với trường chính trị các tỉnh, thành phố, các trung tâm chính trị cấp huyện đã mở được 2.115 lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội với 190.224 lượt cán bộ Hội các cấp tham gia đạt trên 130% kế hoạch năm.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Những kết quả đạt được

Năm 2016, Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương và cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo Đề án 61 các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673. Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương đã tiến hành kiểm tra tại 4 tỉnh; sau kiểm tra đã tạo chuyển biến rõ rệt như: quan tâm bổ sung ngân sách cho quỹ Hỗ trợ nông dân (2 tỉnh Gia Lai và Kon Tum mỗi tỉnh đã cấp bổ sung ngân sách 2 tỷ đồng cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; Tỉnh ủy Phú Yên chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cấp 3 tỷ đồng từ ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; tỉnh Khánh Hòa đang chuẩn bị thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 và triển khai bố trí quỹ đất để xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh); tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân, trong đó có cán bộ, hội viên, nông dân về nội dung Kết luận 61 và Quyết định 673, về vai trò, nhiệm vụ của tổ chức Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam; có thêm 2 tỉnh Hưng Yên và Thái Bình thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61, đến nay có 45 tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo.

Trong điều kiện khó khăn, Chính phủ giao kinh phí 210,5 tỷ cho 35 dự án chuyên tiếp xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân, đến nay 54 tỉnh, thành phố đã bố trí mặt bằng để xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân; Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp được cấp bổ sung từ ngân sách 254,295 tỷ đồng (trong đó Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương 50 tỷ đồng và Quỹ Hỗ trợ nông dân địa phương 204,295 tỷ đồng, đến nay 62 tỉnh, thành phố và 312/695 cấp huyện đã cấp ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân, nâng tổng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp Hội đạt 2.351,758 tỷ đồng; thông qua Quỹ Hỗ trợ nông dân đã đoàn kết, tập hợp nông dân, truyền tải những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nông dân, giúp nông dân xóa đói, giảm nghèo, nâng cao sự đồng thuận ở nông thôn củng cố niềm tin của nông dân với Đảng. Trung ương Hội đã ký Chương trình phối hợp với 10 bộ, ngành, doanh nghiệp, đến nay đã ký với 35 bộ, ngành, doanh nghiệp, công ty. 25 tỉnh, thành Hội đã ký 176 Chương trình phối hợp với các sở, ngành địa phương ký, đến nay đã ký 690 Chương trình phối hợp với các sở, ngành đã tạo nguồn lực quan trọng để Hội Nông dân tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân, hướng dẫn phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, tham gia vào phát triển kinh tế xã hội nông thôn mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực cho nông dân; nâng cao vị thế, vai trò của Hội Nông dân Việt Nam thực sự là trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc

xây dựng nông thôn mới; đoàn kết trong nông dân và tổ chức Hội Nông dân ngày càng củng cố vững mạnh, góp phần phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, nông dân; thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Đạt được những kết quả trên nguyên nhân chủ yếu là: Các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát; Chính phủ, các cấp chính quyền tạo điều kiện; các bộ, ngành ở trung ương và các sở, ngành địa phương phối hợp chặt chẽ; Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương, Ban Chỉ đạo của các địa phương đã tích cực kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673 cùng với sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể cán bộ, hội viên nông dân.

2- Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1- Những hạn chế, yếu kém

- Công tác tuyên truyền chưa sâu rộng, không ít cán bộ, đảng viên chưa biết đến 2 văn bản của Đảng và Chính phủ; có nơi Hội Nông dân chưa chủ động báo cáo kết quả thực hiện Kết luận 61, Quyết định 673 với cấp ủy, chính quyền nhất là kết quả hoạt động của Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân, hiệu quả sử dụng nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân và đi thăm các mô hình sản xuất của Hội để thấy được hiệu quả thực tế, từ đó đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện để thực hiện có hiệu quả Kết luận 61 và Quyết định 673. Vì vậy chưa huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc nhằm tạo nguồn lực trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

- Một số chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân với các sở, ngành chưa đáp ứng đầy đủ theo đúng yêu cầu của Quyết định số 673, chưa rõ công việc phối hợp giữa các bên và kinh phí, cơ chế để Hội Nông dân tỉnh tham gia thực hiện. 6 tỉnh (Bắc Kạn, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bình Phước, Sóc Trăng, Trà Vinh) chưa ký kết chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân tỉnh với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Một số nơi cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền các cấp chưa hiểu đầy đủ về nội dung, mục đích, hoạt động của Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân, Quỹ Hỗ trợ nông dân, nên chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc bố trí ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Vẫn còn 378 huyện chưa cấp bổ sung từ ngân sách Nhà nước cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cùng cấp. Một số tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Đà Nẵng, Gia Lai, Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ, Đồng Nai, Đồng Tháp, Bến Tre, Trà Vinh, chưa bố trí mặt bằng xây dựng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân. Một số địa phương chưa quan tâm bố trí biên chế sự nghiệp cho Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân hoạt động theo Quyết định 673.

- Một số tỉnh, thành phố chưa thành lập Ban Chỉ đạo, nhìn chung những tỉnh, thành này gặp khó khăn trong triển khai thực hiện. Có địa phương việc triển khai còn chậm; chưa sâu, rộng đến cơ sở.

- Công tác phối hợp giữa Hội Nông dân cùng cấp với các sở, ngành liên quan của tỉnh và ủy ban nhân dân cấp huyện chưa cụ thể về nội dung, cơ chế, nhiệm vụ phối hợp hoạt động.

- Việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội và các vấn đề liên quan đến nghiên cứu chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, lúng túng trong phương pháp, cách làm.

- Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới một số nơi chạy theo thành tích, nóng vội để tình trạng nợ trong xây dựng cơ bản còn nhiều, huy động quá sức dân. Nông dân đóng góp nhiều nhưng chưa thực sự được làm chủ trong xây dựng nông thôn mới, ngược lại không ít nơi lãnh đạo địa phương áp đặt, thiếu dân chủ trong xây dựng nông thôn mới; sự thụ hưởng của nông dân còn thấp; đời sống của một bộ phận nông dân còn khó khăn.

2.2- Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Nguyên nhân khách quan:

- Diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu: rét đậm, rét hại ở các tỉnh phía Bắc, tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn tại Tây Nguyên, Nam Trung bộ và đồng bằng Sông Cửu Long và hiện tượng hải sản chết hàng loạt ở 4 tỉnh ven biển miền Trung đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế trong nước.

- Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu chậm khắc phục, cùng với khó khăn nội tại của kinh tế trong nước, chủ trương tiết kiệm chi tiêu, cắt giảm đầu tư công đã ảnh hưởng đến việc đầu tư nguồn lực cho các cấp Hội hoạt động.

Nguyên nhân chủ quan:

- Một số nơi, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức trong việc thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673 còn vin vào lý do tình khó khăn.

- Một số nơi chưa thành lập Ban Chỉ đạo nên việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673 không kịp thời, thường xuyên.

- Một số nơi các sở, ban, ngành địa phương chưa nhận thức đúng về trách nhiệm thực hiện Quyết định 673 nên chưa tích cực chủ động hợp tác với Hội Nông dân cùng cấp, đùn đẩy cho Hội Nông dân chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền.

- Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ Hội nhiều nơi còn yếu, thiếu tâm huyết, trách nhiệm; làm việc còn thụ động, hành chính, chưa tích cực, chủ động tham mưu, bám sát, tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự tạo điều kiện của các cấp chính quyền, sự phối hợp của các sở, ngành để thực hiện Kết luận 61 và

Quyết định 673. Chưa xác định nội dung, nhiệm vụ cụ thể để phối hợp, còn lúng túng, còn trông chờ, ỷ lại sự chỉ đạo của tỉnh, thành ủy. ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

IV- MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 61-KL/TW VÀ QUYẾT ĐỊNH 673/QĐ – TTg NĂM 2017

Năm 2017 là năm thứ 8 thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, chỉ còn 3 năm là kết thúc giai đoạn 2010- 2020; Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ sau:

1- Chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị và cán bộ, hội viên, nông dân về Kết luận 61 và Quyết định 673 và vai trò, vị trí của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2- Tổ chức hội thảo và xây dựng dự thảo đề cương Đề án “Xây dựng người nông dân mới thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và hội nhập quốc tế” (với các tiêu chí: nhận thức mới, kiến thức mới, ý thức mới, văn hóa mới, quyết tâm mới) để người nông dân có điều kiện đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và hội nhập quốc tế.

3- Chủ động làm việc với cấp ủy địa phương triển khai thực hiện Quy định 282- QĐ/TW, ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện. Đề nghị với các tỉnh, thành phố bố trí biên chế sự nghiệp cho Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân; quan tâm, tạo điều kiện để các Trung tâm hoạt động tích cực hiệu quả.

4- Các thành viên Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương thực hiện Kế hoạch đi kiểm tra việc thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673 tại các địa phương, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những thiếu sót.

5- Nắm chắc tình hình, những khó khăn, vướng mắc; kịp thời đề xuất, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết số 26-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã đề ra.

6- Hội Nông dân các cấp tích cực, chủ động tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt Kết luận 61 và Quyết định 673 và phối hợp với các sở, ngành thực hiện tốt các chương trình, đề án phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Đề xuất với Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 địa phương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận 61 và Quyết định 673.

7- Chủ động làm việc với Bộ Tài chính và đề nghị ủy ban nhân dân các địa phương cấp bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp.

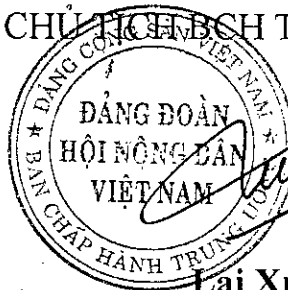
Tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án, dự án đã ký kết với các bộ, ngành ở trung ương; các sở, ban, ngành liên quan; tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao đời sống; xây dựng các mô hình phát triển sản xuất, giúp nông dân tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị từ khâu sản xuất đến bảo quản, chế biến, tiêu thụ, nông sản theo hướng phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

8- Ngoài các nhiệm vụ trên tùy theo tình hình cụ thể Ban Chỉ đạo sẽ có văn bản chỉ đạo để thực hiện tốt Kết luận 61 và Quyết định 673.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các đ/c trong BCD đề án 61;
- BCS đảng các Bộ, Đảng đoàn có thành viên BCD;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tỉnh ủy, thành ủy, BCS Đảng UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đ/c trong Tổ Thư ký BCD;
- Lưu VT, BCD.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
BÍ THƯ ĐẢNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH BCH TW HND VIỆT NAM**



Lại Xuân Môn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

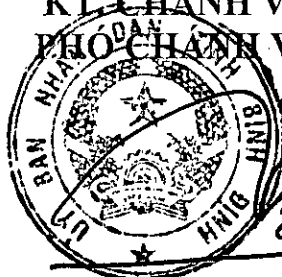
Số: 532/SY-UBND

Bình Định, ngày 05 tháng 4 năm 2017

Nơi nhận:

- Hội Nông dân tỉnh;
- LĐVP, K13;
- Lưu: VT (07b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi